

Số: /QĐ-UBND

Thị trấn, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình và soát tháng 10 năm 2022 trên địa bàn Thị trấn Hà Trung.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN HÀ TRUNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình và mẫu biểu báo cáo (gọi tắt là Thông tư số 07);

Căn cứ Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Hà Trung về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2021 và kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 31/08/2021 của UBND Thị trấn Hà Trung về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2021;

Căn cứ kết quả rà soát thường xuyên hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 trên địa bàn thị trấn Hà Trung;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo giảm nghèo Thị trấn Hà Trung.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình và soát thường xuyên tháng 10 năm 2022, thụ hưởng chính sách năm 2022 trên địa bàn Thị trấn Hà Trung là: 4 hộ, 13 khẩu.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao cho Ban Chỉ đạo giảm nghèo thị trấn theo dõi, quản lý và thực hiện chính sách an sinh xã hội theo quy định hiện hành, đồng thời hướng dẫn hộ gia đình thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng – Thống kê, Ban Chỉ đạo giảm nghèo Thị trấn, Công chức Văn hóa – xã hội, tiểu khu trưởng và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND thị trấn;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thị trấn;
- Lưu VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Luyện

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN HÀ TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TRÍCH DANH SÁCH

**HỘ GIA ĐÌNH LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ NGHIỆP HIỆN TẠI
CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH NĂM 2022**

(Kèm theo quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2022 của chủ tịch UBND Thị trấn Hà Trung)

STT chủ hộ	STT thành viên	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh	Giới tính	Quan hệ với chủ hộ	Địa chỉ	Ghi chú
	<i>A</i>	<i>B</i>	<i>2</i>	<i>3</i>		<i>1</i>	<i>12</i>
1	1	NGUYỄN THỊ THAO	01/06/1972	Nữ		Thượng Quý	
	2	NGUYỄN BÌNH AN	13/11/1999	Nam			
2	1	HOÀNG THỊ VÂN	02/09/1971	Nữ		Tiểu khu 1	
	2	HOÀNG VĂN TIẾN	10/10/1976	Nam			
3	1	NGUYỄN VĂN HỘI	03/06/1958	Nam			
	2	LÊ THỊ LUẬN	15/10/1990	Nữ		Tiểu khu 3	
4	1	HOÀNG THỊ XUÂN	13/01/1960	Nữ			
	2	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	20/04/2000	Nữ			
	3	NGUYỄN LÊ NHẬT MINH	20/06/2014	Nam			
	4	NGUYỄN LÊ NHẬT ANH	25/01/2020	Nam			
4	1	PHẠM THẾ HÙNG	08/10/1988	Nam		Tiểu khu 5	
	2	MA THỊ ANH	23/06/1988	Nữ			
	3	PHẠM HIẾU NGÂN	26/03/2017	Nữ			

Tổng số hộ: 04 hộ

Tổng số khẩu: 13 người